CÁNH KIẾN ĐỎ VÀ SẢN PHẨM Phương pháp thử	TCVN 4342 — 86
Штолак и его продукция методы испытаний Sticklac and its products test methods	Có hiệu lực từ 1-1-1988

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định chất lượng của nhựa cánh kiến đỏ, sitlắc và senlắc các loại.

1. LẤY MẪU

1.1. Định nghĩa

1.1.1. Lô hàng đồng nhất là lượng hàng hóa cùng tên gọi (nhựa cánh kiến đỏ, sitlắc...), cùng hàng chất lượng đóng gói trong cùng loại bao bì (hoặc bảo quản rời trong cùng một kho), được giao nhận cùng một thời gian và không quá 200 kiện.

1.1.2. Mẫu ban đầu là lượng mẫu lấy được ở một vị trí của mỗi kiện hàng được chỉ định lấy mẫu.

1.1.3. Mẫu riêng là lượng mẫu bao gồm tất cả các mẫu ban đầu của một kiện hàng.

1.1.4. Mẫu chung là mẫu bao gồm tất cả các mẫu riêng của lô hàng.

1.1.5. Mẫu trung bình là mẫu được thành lập từ mẫu chung theo nguyên tắc phân mẫu và dùng để xác định các chỉ tiêu chất lượng hóa lý của lô hàng.

1.1.6. Mẫu thỏa thuận là mẫu được chấp nhận giữa người mua và người bán về các chỉ tiêu cảm quan của lô hàng (mầu sắc, độ sạch, dạng bên ngoài...)

1.2. Tiến hành lấy mẫu

1.2.1. Lấy mẫu ngẫu nhiên các kiện hàng trong lô theo quy định sau:

— Dưới 5 kiện : lấy tất cả các kiện

— 5 ÷ 100 kiện : lấy 5 kiện cộng với 5% số kiện trong lô

– 100 ÷ 200 kiện : Lấy 10 kiện cộng với 3% số kiện trong lô

1.2.2. Mỗi kiện lấy 3 mẫu ban đầu ở 3 vị trí khác nhau với khối lượng sao cho khối lượng mẫu chung không nhỏ hơn 5 kg.

Với các kiện bị kết cục, dùng đục hoặc dụng cụ phù hợp để lấy mẫu ban đầu tuân theo nguyên tắc trên.

1.2.3. Đấu trộn các mẫu ban đầu của từng kiện để lập mẫu riêng, trộn các mẫu riêng để lập mẫu chung của lô, mẫu chung của lô có khối lượng không nhỏ hơn 5 kg.

1.2.4. Phân mẫu theo nguyên tắc chia chéo để lập mẫu trung bình, khối lượng mẫu trung bình không nhỏ hơn 1 kg. Nghiền nhỏ mẫu trung bình, đổ nhanh vào lọ nút mài có ghi nhãn với nội dung:

- Người và cơ quan lấy mẫu;
- Thời gian và địa điểm lấy mẫu:
- Thời gian và địa điểm lấy mẫu;
- Tên sản phẩm, số ký hiệu và cỡ lô;
- Tên cơ sở sản xuất

1.2.5. Tùy theo điều kiện, mẫu thỏa thuận «được lấy riêng (trước trong hoặc sau khi giao nhận) cỡ mẫu cũng như thủ tục lấy mẫu theo sự thỏa thuận giữa các bên giao nhận.

1.3. Chuẩn bị mẫu

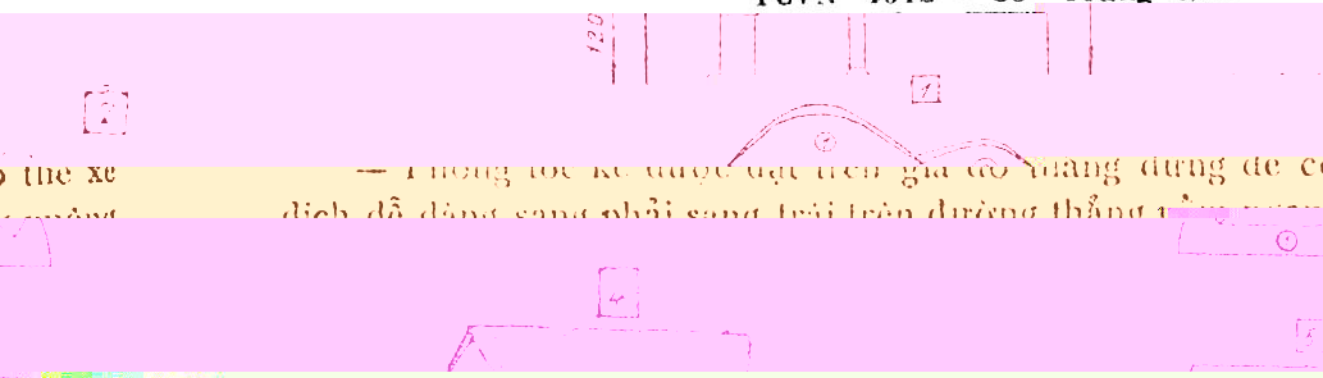

b) *Trình tự thử*

Cho quạt bàn chạy trước 1 giờ với điện áp cần thử, sau đó

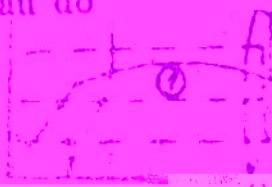

2.2.2. Xác định cơ lô-phan

24 *m/ph* thì chuyển sang phía bên kia cũng bắt đầu từ vị trí cách đường trục 20 *mm* và mỗi lần xê dịch 40 *mm*

ô-phan tìm ra hàm lượng cô-lô-phan có trong giữa sen-lắc và cô-

được ghi chép đầy đủ trong báo cáo thí nghiệm.

độ nguyên chuẩn của iốt

Tính nồng

$$\text{Niốt} = N_{Na_2S_2O_3} \times \frac{V_1}{V_2}$$

dịch iốt 0,1 N cho vào

Dùng ống hút lấy chính xác

màu của dung dịch chuẩn chứa trong ống so màu thứ 2. Ghi số

m. – khối lượng mẫu, g; tính theo độ khô tuyệt đối (2.2.1.3)

[illegible] 78. Đối với các vật thể dài hoặc các [illegible]

[illegible] 4. Giữa các bộ [illegible]